|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TB-HĐND |  *Bình Dương, ngày tháng 9 năm 2016* |

THÔNG BÁO

Kết quả giám sát tình hình chuẩn bị năm học 2016 – 2017

trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình hoạt động - giám sát năm 2016, Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát tình hình chuẩn bị năm học 2016 - 2017 trên địa bàn tỉnh. Cụ thể:

* Khảo sát 23 trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn huyện Bàu Bàng, thị xã Bến Cát, Thuận An, Dĩ An, Tân Uyên và thành phố Thủ Dầu Một; làm việc với Ủy ban nhân dân 6 huyện, thị xã, thành phố về kết quả khảo sát của các trường và công tác chuẩn bị năm học mới trên địa bàn.
* Đoàn giám sát làm việc với Sở Giáo dục - Đào tạo và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về công tác chuẩn bị năm học mới 2016 - 2017.

Tham dự đoàn khảo sát, giám sát có lãnh đạo và thành viên Ban Văn hoá - Xã hội; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; UBMTTQVN tỉnh; Sở Giáo dục - Đào tạo, Sở Kế hoạch - Đầu tư; Sở Nội vụ, Sở Tài chính; Thường trực HĐND, UBND và Phòng Giáo dục - Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố.

Sau khi khảo sát thực tế và nghe các đơn vị chịu sự giám sát báo cáo, qua ý kiến phát biểu của các thành viên tham dự, Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh đánh giá, kết luận một số vấn đề như sau:

1. **NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**
2. **Công tác chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ chuẩn bị năm học mới**

Chuẩn bị năm học 2016 - 2017, UBND tỉnh đã tăng cường chỉ đạo Sở Giáo dục - Đào tạo phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và hành động trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Kịp thời phổ biến, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, các văn bản luật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nhiệm vụ của ngành. Trên cơ sở đó, xây dựng và triển khai trong toàn ngành và toàn cấp học về 6 nhiệm vụ và 6 giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm học 2016 - 2017.

UBND và Phòng Giáo dục - Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố đã tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các trường triển khai, thực hiện nhiệm vụ năm học mới; có giải pháp dự kiến trước tình trạng học sinh tăng cơ học cao; đồng thời quan tâm việc tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung trang thiết bị, thực hiện tốt công tác tuyển sinh học sinh đầu cấp; tiếp nhận, sắp xếp đội ngũ cán bộ, giáo viên; đảm bảo mọi điều kiện phục vụ hoạt động dạy và học ở tất cả các trường trên địa bàn tỉnh.

1. **Công tác tuyển sinh và quy mô phát triển giáo dục**

Các trường học đã thực hiện đồng bộ sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, quản lý về việc tiếp nhận và giải quyết nhu cầu học tập cho tất cả các em trong độ tuổi đến trường, không để xảy ra tình trạng trẻ không có chỗ học. Đối với bậc mầm non, ưu tiên tiếp nhận trẻ 5 tuổi để thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; Lớp 1 tuyển sinh 100% trẻ cư trú trên địa bàn; Lớp 6 xét tuyển 100% học sinh lớp 5 đã hoàn thành chương trình tiểu học. Tuyển sinh lớp 10 với 9.049/12.198 học sinh tốt nghiệp THCS vào các trường THPT, đạt tỷ lệ 74,18%; còn lại khoảng 26% HS không trúng tuyển dự kiến sẽ vào học tại các trường ngoài công lập, các trung tâm Giáo dục thường xuyên, các trường trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề trong tỉnh.

 Từ kết quả công tác tuyển sinh và định hướng quy mô phát triển giáo dục - đào tạo, đầu năm học 2016 - 2017, toàn tỉnh có 581 trường học từ mầm non đến trung học phổ thông với tổng số hơn 376.000 học sinh; so với năm học 2015 - 2016 tăng 40 trường và gần 28.500 học sinh *(thấp hơn dự lường tăng hơn 29.000)*, chủ yếu ở bậc mầm non *(tăng khoảng hơn 9.200 cháu)* và tiểu học *(tăng khoảng 10.000 học sinh).*

Tình trạng học sinh tăng cao và quá tải ở các trường mầm non, tiểu học tập trung nhiều nhất ở thị xã Thuận An, thị xã Dĩ An, thành phố Thủ Dầu Một và một số địa bàn khác đang phát triển công nghiệp. Nguyên nhân do dân số tăng cơ học nhanh, cơ sở vật chất trường lớp hàng năm đầu tư khá lớn nhưng không đáp ứng kịp nhu cầu học tập. Trước tình trạng đó, các địa phương đã không ngừng quan tâm công tác đầu tư xây dựng cơ bản trường học theo danh mục ưu tiên, tăng cường các giải pháp tháo gỡ khó khăn, từng bước đảm bảo nhu cầu phát triển trường, lớp và nâng cao chất lượng giáo dục.

1. **Tình hình cơ sở vật chất**

Nhìn chung, việc sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục được thực hiện đảm bảo theo kế hoạch phê duyệt của địa phương. Tăng cường công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang cấp dụng cụ, thiết bị đối với các trường xây mới và khánh thành đưa vào sử dụng trong năm học này. Ngân sách và các nguồn lực đầu tư cho giáo dục tiếp tục được quan tâm ở toàn bộ các cấp học. Tính đến 01/8/2016, ngành có thêm 19 công trình lầu hoá đã hoàn thành đưa vào sử dụng (từ 01/01/2014 - 01/6/2016), tổng mức đầu tư trên 1.188 tỷ đồng; 22 công trình lầu đang thi công với tổng mức đầu tư gần 1.350 tỷ đồng, trong đó có 10 công trình dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2016. Toàn tỉnh đã xây dựng được 238/362 trường công lập có lầu, đạt tỷ lệ 65,75%; trường công lập đạt chuẩn quốc gia chiếm tỷ lệ 61,3%.

1. **Đội ngũ công chức viên chức**

Để chuẩn bị năm học 2016 - 2017, ngành giáo dục - đào tạo đã thực hiện điều động và tuyển dụng viên chức viên chức của ngành đảm bảo các điều kiện khách quan theo quy định. Đến nay, ngành đã tuyển mới 1039 viên chức/1518 chỉ tiêu, đáp ứng được 68,45% theo nhu cầu giáo viên. Hiện còn thiếu 479 viên chức so với nhu cầu, trong đó bậc mầm non thiếu 314; tiểu học thiếu 65, THCS thiếu 61; THPT, giáo dục thường xuyên và kỹ thuật hướng nghiệp thiếu 35, trung cấp chuyên nghiệp thiếu 04 viên chức. Tuy nhiên, đội ngũ công chức, viên chức của ngành cơ bản vẫn đáp ứng được nhu cầu giảng dạy thực tế, đảm bảo định mức biên chế giáo viên theo quy định.

1. **Một số khó khăn, hạn chế**

Qua khảo sát, giám sát, Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh nhận thấy còn một số khó khăn và hạn chế như sau:

* Dân số cơ học tăng nhanh dẫn đến các trường phải tăng cường các giải pháp để giải quyết nhu cầu học tập của học sinh trong tỉnh như giảm các lớp học bán trú, hai buổi/ ngày, tăng sĩ số học sinh/lớp, xây dựng phòng học tạm…đã ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học, nhất là việc công nhận và tái công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; Ban giám hiệu các trường chịu nhiều áp lực từ phía phụ huynh học sinh trước nhu cầu chọn trường cho các em. Bên cạnh đó, tính dự lường, dự báo còn hạn chế nên có trường vừa được xây dựng, khánh thành năm học đầu tiên đã thiếu phòng học do quá tải học sinh *(THCS Nguyễn Quốc Phú - thị xã Tân Uyên)*. Các trường ở địa bàn phát triển công nghiệp có xu hướng xóa bỏ bán trú do không đủ điều kiện cơ sở vật chất; từ đó đặt ra nhiều vấn đề trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và giải quyết an sinh xã hội.
* Quỹ đất dành cho phát triển giáo dục chưa được quan tâm sâu sắc, bao gồm cả quỹ đất đầu tư công và quỹ đất dành cho xã hội hóa; cơ chế, chính sách của tỉnh đối với xã hội hóa giáo dục chưa được đẩy mạnh nhiều hơn.
* Mặc dù đội ngũ công chức, viên chức ngành giáo dục - đào tạo cơ bản đã đáp ứng nhiệm vụ năm học, song ở các cấp học vẫn còn thiếu biên chế theo nhu cầu, chủ yếu là giáo viên mầm non và các môn tiếng Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật, Phụ trách Đội,... Tình trạng giáo viên trúng tuyển viên chức nhưng không nhận nhiệm sở, chức danh bảo mẫu ở các trường mầm non khó tuyển dụng và thiếu ổn định công tác; trong đó có nguyên nhân về chế độ, chính sách chưa tương xứng với vị trí công việc. Hồ sơ, sổ sách giáo viên còn nặng hình thức, tạo áp lực và ảnh hưởng thời gian nghiên cứu nâng cao năng lực giảng dạy của giáo viên.
* Công tác y tế học đường chưa được chú trọng, nhất là bậc mầm non; phòng y tế một số chưa đủ thông thoáng và thiếu các dụng cụ, thiết bị; công tác chữ thập đỏ và kỹ năng sơ cấp cứu trường học còn hạn chế.
* Sự chủ động của các trường trong công tác bảo trì, tu sửa, bổ sung cơ sở vật chất còn hạn chế; tình trạng xuống cấp nhà vệ sinh, nền phòng học, lan can, cầu thang, vách tường và các thiết bị ngoài trời ở một số trường, trong đó có cả các trường mới đưa vào sử dụng trong thời gian ngắn. Bên cạnh đó, việc treo cờ Đảng, cờ nước, chân dung Bác và các danh nhân ở một số trường chưa đảm bảo sự trang nghiêm; công tác vệ sinh, tạo bóng mát, mỹ quan khuôn viên trường học, lớp học chưa được quan tâm sâu sắc.
* Công tác đầu tư xây dựng có một số hạn chế như: thành phố Thủ Dầu Một có 04 trường đầu tư thiếu đồng bộ, đã khánh thành và đi vào hoạt động nhưng chưa có gói thiết bị kèm theo do khó khăn nguồn kinh phí *(phải tăng cường các thiết bị cũ, đang chờ thanh lý từ các cơ sở giáo dục khác để đảm bảo cho các trường hoạt động*); tiến độ thi công xây dựng còn chậm *(Trường Tiểu học Lai Uyên - Bàu Bàng xây dựng chậm khoảng 6 tháng, không kịp đưa vào sử dụng đầu năm học này);* tình trạng trường học đã có kết quả đấu thầu xây dựng nhưng sau đó chuyển địa điểm đầu tư *(Trường Tiểu học Chánh Nghĩa – Thủ Dầu Một);* một số trường được đầu tư theo hình thức PT đề nghị chuyển đổi qua hình thức đầu tư công do không có gói thiết bị *(Thuận An);* bên cạnh đó, hồ sơ, trình tự, thủ tục đầu tư công đôi lúc chưa có sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ, tháo gỡ khó khăn từ các cấp, các ngành liên quan, ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả đầu tư.
* Hoạt động phối hợp giữa Ban Đại diện cha mẹ học sinh và Ban Giám hiệu trường học còn hạn chế; các khoản thu học sinh và thu quỹ Ban Đại diện cha mẹ học sinh còn tạo dư luận và sự phản ánh của phụ huynh.
1. **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Với những kết quả đã đạt được và những khó khăn, hạn chế nêu trên, Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh kiến nghị UBND tỉnh một số vấn đề như sau:

1. Tăng cường chỉ đạo kiểm tra, thực hiện Chương trình hành động số 81-CTHĐ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 3641/KH-UBND của UBND tỉnh Bình Dương về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; xây dựng kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016 - 2020.
2. Tập trung các giải pháp ngắn hạn và lâu dài trước tình trạng quá tải học sinh ở các địa bàn phát triển công nghiệp; chú trọng tính dự báo, dự lường về phát triển quy mô trường lớp; quan tâm về quỹ đất cho giáo dục với các hình thức đầu tư. Quy hoạch các khu công nghiệp, khu dân cư tập trung, khu đô thị dịch vụ,... cần quan tâm bố trí quỹ đất để có thể phát triển các loại hình trường lớp phục vụ nhân dân trong khu;
3. Quan tâm hơn nữa đối với cơ chế, chính sách xã hội hóa giáo dục; nhất là việc kêu gọi các doanh nghiệp xây dựng trường, lớp mầm non để thu nhận trẻ là con em công nhân lao động tại đơn vị mình; xem xét chủ trương xã hội hóa một số hạng mục công trình bổ sung trong thiết chế văn hóa cơ sở, đặc biệt xây dựng hồ bơi cho các em thiếu nhi.
4. Tăng cường các giải pháp, tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc trong công tác đầu tư xây dựng trường học; tiếp tục quan tâm, sắp xếp, bố trí nguồn vốn cho các công trình ưu tiên; các trường cần có sự chủ động xây dựng kế hoạch tu sửa, bảo trì cơ sở vật chất, trang thiết bị định kỳ; tiếp tục quan tâm đầu tư vốn xây dựng cơ sở vật chất để tách các trường cấp 2 ra khỏi trường cấp 2, 3, nhất là ở các huyện mới; xem xét, hướng dẫn, tạo điều kiện các thủ tục chuyển đổi công năng nhà ở thành các nhóm, lớp mầm non, nhằm giải quyết nhu cầu của các địa bàn có trẻ trong độ tuổi mầm non tăng cao.
5. Xem xét, đề xuất Chính phủ bổ sung biên chế chức danh kế toán và y tế trường học; tổ chức đánh giá nguyên nhân giáo viên trúng tuyển nhưng không nhận nhiệm sở; nguyên nhân thiếu giáo viên mầm non và giáo viên các môn tiếng Anh, Mỹ thuật, Âm nhạc,...; từ đó có hướng xử lý và đề ra các giải pháp khắc phục kịp thời.
6. Quan tâm công tác y tế học đường về đầu tư, trang bị các dụng cụ thiết yếu cho các phòng y tế trường học; tăng cường công tác tập huấn cho giáo viên và cán bộ chữ thập đỏ về kỹ năng sơ cấp cứu cho học sinh.
7. Ngành giáo dục - đào tạo thường xuyên hướng dẫn, chỉ đạo các trường thực hiện đảm bảo các quy định về khoản thu học sinh; tăng cường công tác phối hợp giữa Ban giám hiệu các trường và Ban Đại diện cha mẹ học sinh, thực hiện đảm bảo theo điều lệ quy định Thông tư 55/2011/TT- BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục - Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban Đại diện cha mẹ học sinh.
8. Chỉ đạo đồng bộ các trường trong việc xây dựng cảnh quan, trang trí trường, lớp và khuôn viên trường học; chú trọng công tác vệ sinh, đảm bảo các quy định về nhà vệ sinh trường học, quy định về kích cỡ bàn ghế học sinh từng cấp học; các phòng học cần đảm bảo thoáng mát, nhất là các phòng học tạm ở các trường quá tải học sinh; bên cạnh đó cần quan tâm phòng tránh các bệnh về mắt, phòng tránh các dịch bệnh cho học sinh.
9. Tăng cường công tác khảo sát, kiểm tra, hướng dẫn tháo gỡ các khó khăn phát sinh của các trường; chú trọng cải cách hồ sơ, sổ sách giáo viên; tiếp tục quan tâm việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục.

Trên đây là kết quả khảo sát giám sát về tình hình chuẩn bị năm học 2016 - 2017 trên địa bàn tỉnh, Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh thông báo các đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Thường trực HĐND, UBND tỉnh;- Các Ban HĐND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh; - Các đơn vị chịu sự giám sát;- Thành phần tham gia Đoàn giám sát;- Lãnh đạo VP. HĐND tỉnh, UBND tỉnh;- Chuyên viên Phòng tổng hợp;- Lưu: VT. | **TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI****TRƯỞNG BAN****Trịnh Đức Tài** |